



Một ngày mùa Hè năm 2002 tôi nhận được tin thoại. Người tôi đã lâu giây xin nói chuyện với “anh Kô Phong.” Trßng là tôi đang nghe, người bên kia tiếp tục: “Anh Kô Phong, tôi là Cao Văn Viên. Tôi nghe nói anh đang dịch một cuốn sách tôi viết. Nếu anh không bận, tôi xin gặp anh nói chuyện vài tiếng. Tôi đến nhà anh được không?” Rồi người kia nói, nhưng tôi trả lời được, và chờ đợi người kia cho ông đến nhà. Buông được tin thoại xuống, tôi chợt hiểu tại sao ông đi tìm người gặp mình, và có chuyện gì để nói? Hay là ông không muốn tôi dịch quyển sách ông viết cho trung tâm Quân Sự Lßc Quân Hoa Kỳ ra tiếng Việt? Người suy nghĩ để đoán câu chuyện đi thoại là gì. ... Chợt nghĩ một tiếng sau tôi thấy một chiếc xe Ford loại nhỏ chạy vào trước cửa. Tôi trong nhà nhìn ra, tôi thấy một ông già yếu, lưng hơi còng xuống, một tay cầm cây gậy, tay kia cầm quyển đóng cửa xe lại. Thấy cảnh đó tôi nghĩ mình: Người kia trong đi thoại mà tôi đã nói chuyện có một gì người nói rất khéo léo, nếu không nói là người khéo léo cả một trung niên. Nếu đã biết ông yếu như vậy, tôi không thể để ông lái xe đến nhà. Tôi vội vàng chạy ra xe và nói với ông, “Thưa bác, tại đây vậy sau bác cần gì, cháu sẽ đến gặp bác. Bác không nên lái xe đi xa như vậy đâu đây.” Và đó là bắt đầu sự quen biết của tôi với vị bác Cao Văn Viên.

Vài năm trước trước khi tôi được gặp bác Viên, tình cờ tôi có được qua cuốn The Final Collapse do bác Viên viết và được trung tâm Quân Sự Lßc Quân Hoa Kỳ xuất bản năm 1985. Cuốn The Final Collapse là một trong 17 quyển sách loại chuyên đề, viết về chiến tranh Việt Nam, do

Center of Military, the United States Army bß o trß và xuß t bß n. Vì đây là mß t loß i sách chuyên môn — mà lß i do chánh phß xuß t bß n giß i hß n — nên không phß quát bên ngoài giß i không chuyên môn, và ít thß y ngoài thß viß n công cß ng. Tôi thß y quyß n sách có nhiß u điß u lý thú. Đß u năm 2002 tôi bß t đß u dß ch quyß n The Final Collapse ra tiß ng Viß t (Hß n 10 năm trß c, tôi cũng dß ch mß t quyß n cũng do Center of Military xuß t bß n, Lam Son 719, cß a thiß u tß ng Nguyß n Duy Hßnh. Sách nói vß cuß c hành quân đánh qua Lào tháng 2-1971. Nhß ng Lam Son 719 bß n Viß t ngß chß đß c đß ng kß trên báo đß a phß ng chß không đß c xuß t bß n ra thành sách.). Có lß trong thß i gian dß ch quyß n The Final Collapse, bß n bè đß n nhà chß i, thß y công viß c tôi đang làm rß i nói ra ngoài; và bác Viên nghe đß c chuyß n. Mß c đích cß a bác Viên đß n là đß hß i tôi vß bß n tiß ng Viß t cß a The Final Collapse.

Gß p nhau, bác Viên hß i tôi quyß n sách đã dß ch nhß thß nào rß i, có khó khăn không ... rß i bác đi thß ng vào vß n đß . Bác nói là bác không đß ng ý lß m vß quyß n The Final Collapse: quyß n sách viß t xong hß n bß n năm rß i mß i đß c cho ra đß i; bß a sách là hình mß t chiß c xe tăng có lá cß cß ng sß n ... tß t cß đß u đi ngß c lß i ý muß n cß a ngß i viß t. Nhß ng chß là mß t ngß i viß t contract, ông không có đß c quyß t đß nh trong ban biên tß p/ xuß t bß n. Bß y giß thß y tôi dß ch bß n này ra tiß ng Viß t, bác Viên hß i tôi là có thß nào cho ông đß c bß n thß o và thêm vào nhß ng phß chú đß giß i thích khi thß y cß n. Bác Viên cũng nói thêm là trong nhß ng năm qua, nhiß u sách và bài báo viß t vß thß i gian ông làm Tß ng Tham Mß u Trß ng Quân Lß c Viß t Nam Cß ng Hòa (TTMT/QLVNCH) ... nhß ng tác giß đó, hoß c vß i mß t ác ý, hoß c chß a hiß u thß u sß vß bên trong nên viß t nhß vß y. Bác Viên đß nghß đây là mß t cß hß i cho ông đß t lß i vß n đß cho đúng chß . Mß t vài phß chú, mß t lß i bß t là đß đß nói lên tâm sß cß a ông. Tôi đß ng ý vß i đß nghß cß a bác Viên không do dß , vß i hai lý do rß t đß n giß n: Tôi có quyß t đß nh cuß i cùng trong bß n thß o; và, đây là cß hß i cho đß c giß nghe tiß ng nói cß a đß i tß ng Cao Văn Viên — mß t ngß i ít nói vß nhß ng chuyß n đã xß y ra; nhß ng biß n cß đß a đß n sß thß t thß cß a Viß t Nam Cß ng Hòa. Trß c khi vß , bác Viên đß nghß chß ng trình làm viß c: hai tuß n gß p nhau ăn trß a mß t lß n, đß trao đß i bß n thß o và sß a bß n thß o. Tôi đß ng ý.

Đß n đây tôi xin đß c nói vß tß cách cß a bác Viên. Tôi thích ông: ông có ngôn tß , lß i nói chuyß n, và đùa giß n cß a tánh tình ngß i miß n nam ... tôi thß y ông thß t tß nhiên qua nhß ng đß i thoß i. Tôi đß ý mß t điß u: trß lß n đß u tiên trên điß n thoß i ông gß i tôi là, “anh Kô Phong,” tß sau đó, lúc nào ông cũng thân mß t gß i tôi đß n giß n là “Kô Phong.” Lúc nào cũng vß y. Riêng tôi, tôi ß xa và đß i ông còn hß n “kính nhi viß n chi;” tôi quá nhß đß i vß i ông. Tôi chß a bao giß gß i ông bß ng chß c vß . “Bác Viên” là lß i xß ng hô duy nhß t tôi xß đß ng — khi nói vß i ông ß ngß i thß nhß t hay nói vß ông ß ngß i thß ba. Tôi thích sß vui tính cß a ông. Vì hai tuß n đi ăn trß a mß t lß n, đôi khi tôi giành trß tiß n, đôi khi ông nài nß trß tiß n ... và đôi khi ngß i chß quán phß “biß u không” bß a ăn trß a! Sau vài lß n tranh nhau trß tiß n, ông đß nghß : luân phiên thay nhau trß . Dĩ nhiên tôi đß ng ý. Mß t hôm đang ăn trß a, ông nhìn tôi, vß mß t tß lß , rß i buß t miß ng lß m bß m “hmm ...” Tôi ngß c nhiên, hß i có chuyß n gì? Ông cß i lß n lên và nói, “Hhmmm, không biß t hôm nay ai trß tiß n ta?” Tôi cũng cß i, thß y thß t vui vß i ông đß i tß ng.

Mùa Thu năm 2003 bßn tiểu sử Viêt cãa The Final Collapse ra đßi vßi tßa là Nhêng Ngày Cußi Cãa Viêt Nam Cãng Hàa. Ü Lßi Bßt và phßn Phß Chú, bác Viên có thêm vào hai phßn mà ông chãa bao giß nói ra cho đßn lúc đó: Vai trò cãa ông trong cußc đßo chánh 1-11-1963 (ông bßt nhßt Ü bßt nhßt tham mßu vì tß chßi không tham đß/ ßng hß); và vai trò cãa Bß Tßng Tham Mßu trong nhêng năm cußi cùng cãa cußc chißn (chã là mßt hßp thß liên lßc gißa tßng thßng Thißu và các tß lßnh Quân Đoàn).

Đßi tßng Cao văn Viên vào lính rßt mußn so vßi lßa tußi. Sinh năm 1921, gia nhßp quân đßi và ra trßng sĩ quan Vũng Tàu năm 1949. Mang lon thißu úy năm hai mßi tám tußi. Khi ông đßc thăng chãc thißu tßng năm 42 tußi (3-3-1964), ông là sĩ quan đßc lên cãp tßng trß nhßt so vßi các tßng lßnh cãa thßi 1960-1967 — So vßi các ông Trßn Văn Đôn, mang thißu tßng năm 38 tußi; Tôn Thßt Đßnh, 35; Nguyên Cao Kß 34; Lê Nguyên Khang, 33; Nguyên Văn Thißu, 40. Tßng Viên cũng là sĩ quan cußi cùng đßc lên cãp tßng theo hß thßng quân đßi Pháp: đßi tá lên thißu tßng, thay gßi lên chußn tßng nhß trong hß thßng quân đßi Hoa Kß mà QLVNCH bßt đßu áp dßng tß tháng 8-1964.

Trong thßi gian gãp tßng Viên, tôi có hßi ông nhißu chuyßn và đßc gißi thích cãn kß. Nhêng cũng có nhißu chuyßn tôi không dám hßi vì sß tß nhß cãa câu chuyßn. Nhêng chuyßn tôi ngßi hßi nhß: Có phßi tßng Viên đßc lên tßng vì đã đích thân chã huy — và bß thßng — trong cußc hành quân Quyßt Thßng đánh vào mßt khu Viêt Cãng Ü Gißng Bßu, Hßng Ngß, hay là ông đã có công giúp tßng Trßn Thißn Khißm, tßng Nguyên Khánh “chãnh lý” tßng Dßng Văn Minh vào đßu năm 1964? Hay là kßt quß cãa cã hai thành tích trên? Mßt thßc mßc khác là, làm sao tß mßt sĩ quan đßi tá bß bßt giß vì không theo phe đßo chánh, tßng Viên đßc trß lßi quyßn chã huy trßng lß đoàn Nhßy Dù rßi đßc cho gia nhßp vào trung tâm cãa quyßn lßc cãa Hßi Đßng Tßng Lßnh chã hßn mßt năm sau đó?

Suy lußn tß nhêng gß nghe đßc tß tßng Viên — suy lußn là vì tôi chãa bao giß hßi thßng hay nghe tßng Viên nói chi tißt vß nhêng gß đßc vßt ra đây — tôi nghĩ ông đßc lên tßng mßt phßn tß chißn công trong cußc hành quân Quyßt Thßng (3-1964); mßt phßn đßn tß cußc chãnh lý 1964; và phßn còn lßi đßn tß liên hß và vai trò cãa ông trong nhêng năm xáo trßn 1964-1967. Trong cußc chãnh lý cãa tßng Khánh năm 1967, Lß Đoàn Nhßy Dù đßi quyßn cãa đßi tá Viên (lúc đó vßn còn đßi tá) đã bßt giß nhêng tßng liên hß đßn cußc đßo chánh năm 1963, và nhêng sĩ quan thußc vß phe cãa tßng Minh. Ü mßt ngoài tuy trung tßng Khánh là ngßi cãm đßu cußc chãnh lý, nhêng bên trong, quyßn thß thßt sß nßm trong tay trung tßng Khißm và nhêng sĩ quan trß có quân trong tay. Sau khi lên thißu tßng ông Viên nßm gßn vßi trung tâm quyßn lßc hßn. Năm 1964, ông là mßt trong nhêng “Young Turks” đang thßt sß chã huy quân đßi. Mßt tài lißu tß tòa đßi sß Mß lißt kê nhêng “ngßi lßnh đßo trß” cãa năm 1964 là các ông Thißu, Kß, Viên, Lê Nguyên Khang, Phßm Xuân Chißu, Nguyên Bßo Trß, Tôn Thßt Xßng, Nguyên Thanh Sßng, Đßng Văn Quang, Vĩnh Lßc, Nguyên Chánh Thi, Dß Qußc Đßng, Chung Tßn Cang. (Young Turks là tên gßi chung mßt sß sĩ quan, chính trß gia trß cãa đß qußc Ottoman, Thß Nhß

K&# sau này, vào cu&#i th&# k&# 19. Nh&#ng ng&#i tr&# này có nhi&#u quy&#t đ&#nh r&#t “c&#p ti&#n” so v&#i gi&#i l&#nh đ&#o th&# h&# tr&#c, v&#i hy v&#ng c&#u v&#t s&# suy đ&#i c&#a đ&# qu&#c Th&# Nh&# K&# trong giai đ&#n đ&#u th&#p ni&#n 1900s.)

Trong b&#n năm 1964-67 — cho đ&#n khi b&#u c&# qu&#c h&#i và t&#ng th&#ng đ&#u ti&#n c&#a n&#n Đ&# Nh&# C&#ng Hòa hoàn t&#t (3 th&#ng 9-1967) — gi&#i l&#nh đ&#o qu&#n l&#c VNCH thay đ&#i li&#n t&#c. Trong giai đ&#n này, mu&#n gi&# đ&#c quy&#n ch&# huy và không b&# l&#u đ&#y ra n&#c ngo&#i không ph&#i đ&#. Ph&#i có tài ngo&#i giao và s&# đ&#ng m&#nh c&#a m&#nh đ&#i v&#i các s&# quan đ&#ng nghi&#p. Tôi nghĩ t&#ng Vi&#n có hai y&#u t&# đó. Tôi đ&#a s&# phán đoán này vào vài chuy&#n tôi nghe và tìm hi&#u đ&#c (qua tài li&#u). Trong cu&#c hành quân &# Ki&#n Phong năm 1964, đ&#i tá Vi&#n đích thân ch&# huy t&#i m&#t tr&#n. Trong lúc giao tranh, h&#a l&#c c&#a Vi&#t C&#ng đ&#n áp m&#nh ... th&#y nguy hi&#m, ng&#i s&# quan Thi&#t Giáp có m&#t t&#i đó là Lý T&#ng Bá, nói v&#i đ&#i tá Vi&#n nên vào bên trong xe thi&#t v&#n xa đ&# ch&# huy và tránh đ&#n. Nh&#ng đ&#i tá Vi&#n tr&# l&#i, “M&#nh ch&# huy, ph&#i &# tr&#c m&#t lính thì lính m&#i đ&#nh. Lính không th&#y m&#t ng&#i ch&# huy thì làm sao đ&#nh h&#ng đ&#c (tôi nghe t&#ng Vi&#n nói chu&#n t&#ng Bá là vai c&#u hay chú gì đó c&#a B&#c G&#i, và trong li&#n h&# gia quy&#n bên v&#, t&#ng Bá có vai trên t&#ng Vi&#n). Chuy&#n đ&#nh nhau trong cu&#c hành quân này tôi đ&#c anh Đ&#n Kim Tu&#n, s&# quan ti&#u đ&#n 1 Nh&#y Dù tham đ&# xác nh&#n (trung tá Tu&#n, khoá 9 Th&# Đ&#c, sau này v&# làm vi&#c &# Nha K&# Thu&#t). Th&#ng 5-1966, khi bi&#n đ&#ng mi&#n Trung lên t&#n cao đ&#m, chính ph&# c&#a thi&#u t&#ng K&# có c&# nguy s&#p đ&# vì nh&#ng bi&#n lo&#n đó. H&#i đ&#ng T&#ng L&#nh quy&#t đ&#nh đ&#m quân ra mi&#n Trung đ&# bi&#u đ&#ng uy th&# c&#a chính quy&#n trung &#ng. T&#i ngày 4 th&#ng 4-1966, t&#ng K&# và Vi&#n, đ&#i tá Nguy&#n Ng&#c Loan, hai ti&#u đ&#n TQLC, m&#t s&# đ&#n v&# tâm lý chi&#n, an ninh quân đ&#i, và c&#nh sát dã chi&#n bay ra Đà N&#ng. M&#t b&# t&# l&#nh dã chi&#n đ&#c thi&#t l&#p &# Đà N&#ng, đ&# t&# đó quân chánh ph&# s&# ti&#n ra Hu&#. T&#ng Vi&#n có nói v&#i tôi v&# bi&#n c&# này. Ông nói t&#ng K&# ch&# ra đó m&#t ngày r&#i v&# vì ph&#i nói chuy&#n v&#i trung t&#ng TQLC Hoa K&#, Lewis Walt, đ&#ng ch&# huy quân l&#c M&# &# V&#ng I, và là ng&#i có nhi&#u thi&#n c&#m và đ&#ng b&#o v&# t&#ng Nguy&#n Ch&#nh Thi. Khi t&#ng Vi&#n v&#a b&#c chân xu&#ng phi tr&#ng, t&#ng Thi g&#i đ&#n tho&#i cho ông ngay: “Vi&#n ra đây làm gì v&#y. Tr&# v&# Sài Gòn đi.” T&#ng Vi&#n tr&# l&#i ngay, “Anh không th&# nói chuy&#n v&#i m&#t t&#ng tham m&#u tr&#ng nh&# v&#y đ&#c.” (Hai ông Vi&#n và Thi là b&#n cùng khoá &# V&#ng Tàu v&#i nhau. T&#ng Thi nói chuy&#n nh&# v&#y ch&#c đ&#ng dùng ngôn t&# c&#a b&#n bè đ&#ng khoá) T&#ng Vi&#n &#i Đà N&#ng ch&# huy cho đ&#n khi tình hình mi&#n Trung t&#m yên &#n. Tình tr&#ng x&#o tr&#n &# V&#ng I đ&#c coi là ch&#m đ&#t khi H&#i Đ&#ng T&#ng L&#nh cho các s&# quan li&#n h&# trong v&# bi&#n đ&#ng v&# h&#u. Th&#ng 10-1966, th&#i gian này có nhi&#u tranh ch&#p đ&#ng x&#y gi&#a các s&# quan g&#c Nam, g&#c B&#c trong h&#i đ&#ng t&#ng l&#nh. S&# tranh ch&#p không ch&# x&#y ra trong gi&#i quân nh&#n mà còn lan ra gi&#i công ch&#c cao c&#p hàng t&#ng b&# tr&#ng. &# h&#i ngh&# th&#ng đ&#nh Manila, th&#ng 10-1966, không bi&#t chuy&#n gì đ&# làm cho trung t&#ng Nguy&#n H&#u C&#, phó th&# t&#ng ki&#m t&#ng tr&#ng qu&#c phòng, “nói đ&#a” tr&#c các ông Thi&#u, K&#, Vi&#n, và đ&#i s&# ki&#m phó t&#ng tr&#ng ngo&#i giao Bùi Di&#m, là “tr&# v&# n&#c l&#n này chúng ta ph&#i l&#t da Bùi Di&#m.” Trong s&# yên l&#ng ng&# ng&#ng c&#a nh&#ng ng&#i có m&#t, T&#ng Vi&#n lên ti&#ng, “Ai mu&#n l&#t da Bùi Di&#m thì ph&#i đi qua l&# đ&#n Nh&#y Dù c&#a tôi.” Theo l&#i ông Bùi Di&#m, áp l&#c v&# s&# chia r&# g&#c nam b&#c n&#ng n&# đ&#n đ&# làm ông chán n&#n, ph&#i xin đi làm đ&#i s&# đ&# tránh tình tr&#ng nh&#c đ&#u đó m&#t th&#i gian. T&#ng Vi&#n là ng&#i s&#n sàng “làm” khi đ&#n lúc th&#y ph&#i “làm.” Ông k&# cho tôi nghe lý do t&#i sao ông c&# g&#ng đi h&#c thêm v&#n b&#ng v&#n ch&#ng &# đ&#i h&#c. Ông nói trong th&#i gian còn làm s&# quan báo chí &# b&# t&#ng tham m&#u, bài vi&#t nào c&#a ông cũng đ&#u b&# m&#t s&# quan c&#p trên s&#a. Ông r&#t

bß c mình ... và đß n gßp ngßi sĩ quan có văn phòng ở lầu trên, yêu cầu ông ta đßng sßa bài viết nßa. Nhßng chuyßn “bßnh bút” vßn xảy ra sau đó. Tßng Viên nói, ông gßp ngßi đó mßt lần cußi, nói rằng ông không chấp nhßn chuyßn sßa bài nhß vậy nßa. Tßng Viên kể, “... và bác chỉ chỉ cho chuyßn sßa bài xảy ra mßt lần nßa, bác sß chỉ tên đó bßc xußng cầu thang là bác “đßc” nó ngay. ... Nhßng may chuyßn đó không xảy ra. Sau đó bác mußn đi hßc thêm đß coi mình có hßc đßc nhß ngßi khác hay không.”

Khi trở lại với tiểu sử Nguyễn Hữu Cônh và, tiểu sử Viên chấp nhßn hßu quß, hoặc là tßn tßi trong hßi đßng tßng lãnh nhß mßt thời kỳ, hoặc là bß lầu đầy ra khỏi trung tâm quyền lực — nßu không nói là ra khỏi nßc nhß trßng hßp của mßt số tßng lãnh trong giai đoạn 1965-1967. Năm 1965-67, trung tßng Cônh là thời kỳ trong Hßi Đßng Tßng Lãnh. Thời kỳ của tßng Cônh đáng sß đß hai ông Thißu, Kßphßi tìm cách đßa ông ta ra khỏi Việt Nam: đßu năm 1967, trong khi tßng Cônh đi kinh lý ở Đài Loan, khi máy bay đßn Hßng Kông, tßng Kß thay mßt hßi đßng tßng lãnh gßi mßt đßn tín cho tßng Cônh, không cho phép ông trở lại Việt Nam. Cùng lúc hßi đßng tßng lãnh bổ nhßm tßng Viên giữ luôn chức tßng trßng qußc phòng. Tßng Viên kiêm nhßm chức tßng trßng qußc phòng và tßng tham mưu trßng cho đßn tháng 11-1967, khi tßng Nguyễn Văn Vß lên thay.

Có ngßi nói tiểu sử Viên an toàn trong hßi đßng tßng lãnh cho đßn nhßng ngày cuối cùng vì ông đßc sß tin tßng của tßng Thißu và tßng Khißm (cũng nhß chuyßn tßng Viên trß về chỉ huy lß đoàn Nhßy Dù là do tßng Khißm giúp đỡ bổ nhßm). Chuyßn này ngßi viết không đßc rõ. Nhßng tßng Viên có nói lúc còn là trung úy, ông và đßi úy Thißu ở chung mßt nhà khi cả hai đang phßc vụ ở tiểu khu Hßng Yên, Bắc Việt. Ông còn nói thêm, “Hai ngßi ở chung mßt nhà. Phía sau nhà là mßt cái ao. Tßm rßa, gißt giữ gì cũng đßn tß nßc trong ao đó ... bây giờ nghĩ lại còn rùng mình.” Liên hệ và đßc sß tin tßng của tßng Thißu như thế nào thì tôi không tßng Viên nói, nhßng theo nhßng tài liệu Hoa Kỳ đßc đßc sau này, tßng Viên có công hßn — dù sß hßn gßn không đßc lâu dài — nhßng rõ nßc gißa ông Kß và ông Thißu, khi hai ngßi cùng quyßt định ra tranh cử tßng tháng 9-1967. Tßng Viên rút đßc sß tin tßng của hai đßi tßng Westmoreland và Abrams, và quan trßng hßn, của đßi sß Ellsworth Bunker. Trong hßi ký A Soldier Reports, ngoài chuyßn nói về liên hệ chân tình gißa hai ngßi, tßng Westmoreland có kß mßt câu chuyßn vui. Ngày Quân Lßc 19 tháng 6-1967, tßng Viên nhßy dù bißu diễn. Nhßng thay vì đáp đßc vào khán đài trßc mßt quan khách, dân chúng ngßng mß ... dù của tßng Viên bị gió cuốn và đáp xußng đßng phß Sài Gòn. Gßp tßng Viên, tßng Westmoreland nói đùa, “Ông quá quan trßng cho qußc gia đß tiếp tßc chỉ trò chơi nguy hißm này.” Tßng Viên trả lời, “Nhßng phßi tiếp tßc nhßy sßut đß nâng cao tinh thần lính dù.” Sau đó tßng Westmoreland đßng tßng Viên đßng nhßy dù gißi trí nßa, ông sß cho ngßi đßy tßng Viên lái trực thăng. Cũng từ đó MACV có chßng trình huấn luyện trực thăng cho các sĩ quan cao cấp VNCH mußn theo hßc. Nói về chuyßn nhßy dù: Đßn năm 1960 tßng Viên mßi có bßng Dù. Nhßng dù sao bßng Dù của tßng Viên vẫn “thâm niên” hßn của tßng Thißu. Năm 1964 tßng Thißu mßi nhßy sßut đßu tiên đß đßc chßng chß nhßy dù! Qua sß thân mßt của liên hệ, tßng Viên đßc thúc tßng Westmoreland cấp tiếp cung cấp súng AR-15 (M-16 sau này), đßi liên M-60, và phóng lßu M-79 cho quân lßc VNCH. Nhßng thßng nghĩ mß đßu tiên về hàng nhu yếu

phạm bán quân tiếp vụ, thành hình cũng như sự hợp tác của MACV và BTTM. Sự liên hệ giữa tiểu thuyết Viên và người thiếp của nhiêm tiểu thuyết Westmoreland và MACV cũng thân, nếu không nói là thân hơn. Tài liệu được tiểu thuyết quyên The Abrams Tapes cho thấy sự kính trọng của tiểu thuyết Abrams — và những sĩ quan trong ban tham mưu MACV — đối với tiểu thuyết Viên. Có một lần tiểu thuyết Abrams tuyên bố trong một buổi họp về cách của tiểu thuyết Viên, “Tiểu thuyết Viên của bao giờ nói đến với một chuyện gì. Khi không thể nói được thì ông nói không nói được. Nhưng khi ông nói một chuyện gì rồi, thì tôi tin đó là sự thật.” Cũng trong quyên sách về hợp sự một của MACV nói trên, một đôi khi ta thấy được tình cảm chân thật giữa hai người sĩ quan cao cấp, kính trọng nhau, khi một tình trạng khó xử xảy ra. Chuyện xảy ra trong giai đoạn Việt Nam Hóa cuộc chiến. Hình như trong nguyên thủy của kế hoạch rút quân, Hoa Kỳ đã đưa như sự quân tác chiến để phòng thủ Việt Nam như trước hợp để Địch Hàn và Tây Địch. Nhưng không hiểu tại sao kế hoạch bị thay đổi, và người Mỹ quyết định rút tất cả quân ra khỏi chiến trường. Có lẽ vì tin theo kế hoạch nguyên thủy của tiểu thuyết trước phòng Melvin Lair ... tiểu thuyết Abrams đã hứa với tiểu thuyết Viên tiểu thuyết. Nhưng khi kế hoạch thay đổi trên, Abrams không biết phải nói ra sao, giữa thích làm sao cho tiểu thuyết Viên hiểu. Không biết sau đó tiểu thuyết Abrams có nói gì với tiểu thuyết Viên, hay giữa quyên như thế nào. Nhưng trong một buổi họp đầy đủ các tiểu thuyết lãnh tham mưu MACV, tiểu thuyết Abrams nói: “Tôi vốn tiểu thuyết nói, ngày vui nhất của tôi là ngày đối tiểu thuyết Cao Văn Viên giữa đời sống và xảy ra tôi. Ngày đó là ngày tôi vui nhất. Nhưng tiểu thuyết Viên sẽ không làm chuyện đó; ông ta quá lịch sự. Nhưng tôi muốn ông ta làm như vậy.” Rồi nói chân tình của một đối tiểu thuyết thâm niên đối với tiểu thuyết Viên như vậy, đã nói lên tất cả sự kính trọng của tiểu thuyết Abrams với tiểu thuyết Viên. Đối tiểu thuyết Abrams mang lon thiêu úy năm 1936, và là đối tiểu thuyết năm đối tá Viên được thăng cấp tiểu thuyết.

Trong The Bunker Papers — một tiểu thuyết trình hàng tuần về tình hình quân sự chính trị VNCH của đối sự Bunker, giữa tiểu thuyết cho tiểu thuyết Lyndon Johnson (và tiếp tục giữa cho đời nhiêm kế thế hai của tiểu thuyết Richard Nixon) — tên của tiểu thuyết Viên được đặt sự Bunker như một đời nhiêm trong năm 1967. Nhất là trong hai, ba tháng trước ngày bầu cử tiểu thuyết. Trong thời gian này tiểu thuyết Viên là một conduit giữa các tiểu thuyết lãnh và tòa đối sự, thông báo cho chánh phủ Mỹ biết ý định của nhóm, hay giữa quyên như những khó khăn trong vấn đề chuyển và đi u khi giữa hai bên như Việt-Mỹ. Nhưng quan trọng hơn, khi hai ông Thiệu, Kỳ không như nhau và quyết định ra ngoài của tiểu thuyết họ hai liên danh khác nhau, vai trò của tiểu thuyết Viên trở nên quan trọng. Tiểu thuyết Viên có nói với người viết một vài chi tiết về chuyện này. Ông nói vì tiểu thuyết Thiệu thay đổi quyết định liên tục: Ban đầu ông Thiệu dự định nghỉ của hội đồng tiểu thuyết lãnh là ông Kỳ sẽ tranh cử tiểu thuyết họ và lá phiếu của quân đội. Sau khi ông Kỳ đắc cử ông Thiệu sẽ trở lại tiểu thuyết tham mưu trước kiêm tiểu thuyết trước phòng. Nhưng hôm sau ông Thiệu đổi ý, tuyên bố ông sẽ từ chức và tranh cử như một tiểu thuyết dân! Tiểu thuyết Viên, đang là tiểu thuyết trước phòng và tiểu thuyết tham mưu trước, phải quyết định. Trước đó tiểu thuyết Viên (cùng với các tiểu thuyết như quân đoàn) không như ông đề lên ý ban kiểm soát bầu cử và quốc hội không dự định cho ông Dương Văn Minh ra ngoài cử, ông còn bay qua Thái Lan gặp một tiểu thuyết Minh (đang bị lưu đầy ở Bangkok) để chuyển đổi ý kiến của hội đồng tiểu thuyết lãnh — một nhóm 50-60 sĩ quan cao cấp QLVNCH đang đối đời quân đội. Trước sự đổi ý liên tục của ông Thiệu, thế này, 1 tháng 7-1967, ông Viên đưa cho ông Thiệu một tài liệu thể hiện của hội đồng tiểu thuyết lãnh: Ông Thiệu và ông Kỳ sẽ cùng liên danh quân đội, ông Thiệu tiểu thuyết họ; ông Kỳ phó tiểu thuyết họ; ông Kỳ sẽ có toàn quyền bổ nhiêm thế tiểu thuyết, hội đồng tiểu thuyết họ trước, và các tiểu thuyết như cao cấp của

quân đội. Đó là sự nhân nhượng cuối cùng của ông KP. Theo lời của tiểu thuyết Viên thuật lại, trung tá Nguyễn Đức Thọ là người viết nhúng cam kết đó trên mặt giấy, và tiểu thuyết Viên là người đưa tiểu thuyết Thọ cam kết đó. Theo tiểu thuyết của đội sự Bunker gọi vợ cho tiểu thuyết Johnson, hai tiểu thuyết lãnh đi đến quyết định này sau “48 tiếng đồng hồ, trong mặt căn phòng đầy khói thuốc.” Và ông Thọ chấp nhận quyết định của hai tiểu thuyết lãnh.

Và liên hệ của tiểu thuyết Viên và tiểu thuyết Thọ. Tiểu thuyết Viên giới thiệu Tiểu thuyết Tham mưu Trưởng QLVNCH, và là tiểu thuyết lâu nhất trong QLVNCH. Tiểu thuyết Viên — qua nhúng gì đã viết và nói ra — đã đến xin chấp nhận năm lần từ năm 1969 nhúng tiểu thuyết Thọ không chấp nhận. Theo tài liệu giới thiệu mặt sau này, tiểu thuyết Thọ muốn thay ông Viên từ năm 1969, nhúng tiểu thuyết sao không thể hiện ý định đó thì không hiểu được. Sau vài bận làm vào tiểu thuyết trung tá của Phó Đức ChP Lâm ngày 3 tháng 6-1968, gây tiểu thuyết mặt sự sĩ quan thân cận với tiểu thuyết KP, tiểu thuyết Thọ nhân dịp đó thay đổi toàn bộ nhúng chấp nhận trong quân đội. Ông Thọ giới thiệu tiểu thuyết Viên là chấp nhận tiểu thuyết tham mưu trưởng vì ông Viên không có tham vọng chính trị và không phải lo tiểu thuyết hay làm “làm hỏng.” Hai tác giả, tiểu thuyết Nguyễn Duy Hình và chủ nhân tiểu thuyết Trần Đình Thọ, trong The South Vietnamese Society (viết cho Center of Military, The United States Army), cũng suy luận theo chiều hướng đó. Điều này cũng phù hợp với mặt sự tài liệu giới thiệu mặt sau. Mặt tài liệu cho thấy trung tá Hoàng Xuân Lãm là mặt nhân chấp nhận mặt lần tiểu thuyết Viên muốn chấp nhận: Trong mặt buổi họp quân sự ngày 9 tháng 3-1971 để quyết định về tình hình mặt trận Lam Sơn 719, tiểu thuyết Lãm xin tiểu thuyết Thọ cho chấp nhận vì sự quân trợ và điều kiện hành quân của ông đội với hai tiểu thuyết Lê Nguyên Khang (tiểu thuyết TQLC) và Đức Quốc Đống (tiểu thuyết NhPy Dù) không có hiểu nghiệm ... ông xin được chấp nhận trở về dân sự. Khi nghe, tiểu thuyết Viên đồng ý với tiểu thuyết Thọ cho tiểu thuyết Lãm và thay ông chấp nhận tiểu thuyết tham mưu, để chính ông được trở về ... dân sự! Dĩ nhiên tiểu thuyết Lãm không chấp nhận; ông Thọ thì không muốn thay cả hai! Kết quả buổi họp: Tiểu thuyết Lãm từ chối hủy hành quân Lam Sơn 719; tiểu thuyết Viên bay ra Khe Sanh để “nhúng” tiểu thuyết Đống là phải tuân theo hướng tiểu thuyết hủy. Trong tác phẩm The Abrams Tapes của tác giả Lewis Sorley, có mặt đến nói từ đầu năm 1969 tiểu thuyết Abrams đã nghe chuyện tiểu thuyết Thọ sự thay thế tiểu thuyết Viên nhúng đến để ông nói với các sĩ quan tham mưu MACV, “... khi thì nghe tiểu thuyết Lãm sự thay, khi thì tiểu thuyết Trí sự thay ... chấp nhận nào xảy ra thì tôi mới tin ...” Và đó là vào nhúng tháng đầu của năm 1969. Tiểu thuyết Viên bắt giữ lại bắt tiểu thuyết tham mưu, nhúng viết nghĩ, vì ông Thọ không còn tin ai hơn tiểu thuyết Viên. Tin này đây không có nghĩa là tin tiểu thuyết Viên là người trung thành với mình: ông Thọ tin tiểu thuyết Viên là người sự không dùng lính để làm việc. Ngoài chấp nhận TTMT, tiểu thuyết Viên không được mời tham dự mặt hội đồng nào khác của chính phủ. Mặt đến chấp nhận: Trong Ủy Ban Điều Hành Tỉnh Báo Quốc Gia do trung tá Đống Văn Quang làm chủ tịch (đồng thời là Phó Tá Đức Bí thư Quân Sự và An Ninh cho tiểu thuyết Thọ), với nhúng ủy viên là đức ủy trưởng Đống ủy Trung tá Tỉnh Báo; Các trưởng An Ninh Quân đội; hai Trưởng Phòng 7 và Phòng 2, BTMT; và, giám đốc Nha Kế Thuật. Chúng ta không thấy ông tiểu thuyết tham mưu trưởng có tên trong danh sách ủy viên. Nhúng tiểu thuyết Viên đã viết và trở lại mặt vài phút về, ông đến xin chấp nhận từ khi bắt tiểu thuyết Thọ muốn tìm mặt người khác thay ông cuối năm 1969. Khoảng cách giữa người tiểu thuyết tham mưu trưởng và với tiểu thuyết tướng quân đến càng xa hơn khi tiểu thuyết Thọ không còn dự định hướng tiểu thuyết quân giai, hay quân phong của quân đội, khi ông ra lệnh hay có liên hệ cá nhân với các sĩ quan đến quyết định của tiểu thuyết Viên. Hành động của tiểu thuyết Thọ đã làm chính tiểu thuyết Abrams thất vọng. Hai lần, cuối năm 1968 và đầu năm 1969, tiểu thuyết Abrams nói trong buổi họp ... là tiểu thuyết Lãm liên lạc

trở cät päi täng thäng vä vän đä hành quân ... täng Đä Cao Trí thì vào dinh Đä cäp ăän cäm väi täng thäng mät tuän hai, ba län. Liên hä nhä väy đät täng Viän vào tình träng khó xä. Đäu tháng 5-1972, khi tình hình ä Quäng Träng nguyäp. ... täng thäng Thiäu là ngäi träc tiäp viät quân länh cho bä quäc phòng và BTTM, ra länh bät chuän täng Vũ Văn Giai läp täc; và, ra länh täng Läm xä bän nhäng quân nhân có hành vi vô kä luät ä Huä. Dĩ nhiên trên cäng vä täng tä länh quân đäi, täng thäng Thiäu có toàn quyän ra länh nhä väy. Nhäng täi sao không ra länh cho BTTM/ täng tham mäu träng thi hành länh cäa ông? Hành đäng cäa täng thäng Thiäu không phäi là mät thí đä tät đä duy trì kä luät hä thäng quân giai. ä đây ngäi viät không có ý đänh đào sâu khoäng cách giäa täng Viän và täng thäng Thiäu. Nhäng đó là nhäng gäi đä xäy ra.

Bäc Viän hiän và ít nói; ít phê phán läi nói hay hành đäng ngäi khác. Có thä trong thäi gian biän đäng cäa nhäng năm 1964-1967, táäch yän läng và “ít có ý kiän” cäa bäc Viän đäa đän sä kính träng cäa nhäng täng länh trong häi đäng länh đäo. Tôi có đäp nghe chuyän tä tác giä viät tä đäiän Nguyän Văn Täo (đä quá cä; tác giä tä đäiän Viät-Anh/ Anh-Viät; Viät-Pháp/ Pháp Viät), mät ngäi hàng xóm quen biät cäa bäc Viän ä Vän Täng. Bäc Täo gäi nói lúc còn trä bäc Viän nhìn hiän, hiän nhä kiäu mät thäy giäo ... khó täng täng sau này ông ta trä thành mät quân nhân chä huy länh ...

Tôi và anh Lý Thanh Tâm, mät sĩ quan trung thành, gäp bäc Viän län cuäi vào ngày thä Bäy, 8 tháng 12-2007. Bäc Viän ngäi trên giäng nói chuyän huyền thuyän ... giäng nói vän mänh. Tôi hän anh Tâm và bäc sä trä läi thä Tä, 12 tháng 12, 2007. ... Thä Ba 11 Bäc gäi säm và nói không thä gäp ngày thä Tä. Hình nhä thä Bäy, 15 tháng 12, 2007, nhà làm sinh nhät trä cho bäc. Sáng thä Ba, 22 tháng Giäng, 2008, tám giä sáng, tôi nhän mät mass e-mail cäa anh Bùi Mänh Hùng thông báo bäc đä đi. Hän chín giä sáng tôi gäi đän nhà cao niên näi bäc ä đä häi thăm. ... Đäu giäy, bäc Nguyän Häu Bäu nói ... “Bäc đäng đäng träc xác bäc Viän đây ...” Tôi nói cäm än, räi gäi cho bäc Đoàn Văn Nuä Galveston, bäc Nguyän Thu Läng ä Montreal ... hai bäc đä đi hành quân väi bäc Viän tä thäi còn ä tiäu đän 1 Nhäy Dä.

Ngày Chä Nhät cuäi cùng cäa đäm tang bäc Viän, đäi đän đäng đä quân binh chäng cäa quân läc VNCH đän tiän bäc län cuäi. Trung täng Lä Lan và đäi tá Hoàng Ngäc Lung có đäc đäu vän. Trong bài đäu vän cäa bäc Lung, ông nói ra mät sä thät mà ông đä giä kín cho đän ngày hôm đó: Khi ông Đäng Văn Minh lên làm täng thäng, đäi ä áp läc chính trä mäi — giä đänh là áp läc cäa cäng sän Bäc Viät — ông Minh đä có kä hoäch bät giä năm (5) nhän vät đäu näo cäa BTTM. Đäng đäu danh sách năm ngäi đó là đäi täng Cao Văn Viên.

Mät đôi khi tôi nhä läi nhäng bäa ăän träa vào mùa Hä 2002. Nhä khi bäc Viän häi tôi, “Hmmm, hôm nay ai trä tiän ta?” Lúc nào tôi cũng nói đän läi täng trä ; và lúc nào ông cũng nói tôi nhä

m. Và nếu may mắn, người chỉ quán sẽ nói, “Hôm nay nhà hàng đầy.” Hình như người chỉ quán là cháu họ của bác Viên.

Nguyễn K. Phong@yahoo.com Địa chỉ email này đang được bảo vệ khỏi chương trình thư rác, bạn cần bật Javascript để xem nó

Cao Văn Viên. Người từng, từng tham tham mưu trong QLVNCH (1967-1975). Sinh ngày 11 tháng 12-1921 tại Vạn Tạng, Lào. Từng nghiệp trung học Pavie, làm huấn luyện thể thao tại một trường trung học sau khi từng nghiệp trung học. Bị quân đội Nhật bắt giữ khi chính quyền Pháp ở Đông Dương thất thủ. Trở về Việt Nam, theo học trường sĩ quan Vũng Tàu và ra trường năm 1949. Làm một số nghề như nghề chức vụ như sĩ quan phòng tuyến như nghề ngũ, phòng báo chí báo quốc phòng, trở về khi đi học huấn luyện khóa chỉ huy thu thập và làm tiểu đoàn trưởng Tiểu Đoàn 10, năm 1952, ở Bắc Việt. Năm 1954 làm sĩ quan Ban 2, rồi Ban 4 ở tiểu khu Hoàng Yên. Sau Hiệp định Genève 1954, rút về miền Nam, ông được chuyển đến coi Tiểu Đoàn 56 ở tiểu phố thủ phủ Quốc Ngã. Năm 1955-56, vẫn làm sĩ quan ở Phòng 4 BTM, trở về khi được theo học trường Command and General Staff College ở Fort Leavenworth, tiểu bang Kansas, Hoa Kỳ, năm 1956-57. Trở lại Việt Nam, vẫn tiếp tục trung tá, ông được vào làm ban tham mưu biệt bộ phòng từng trường năm 1959. Tháng 11-1960, sau cuộc đảo chánh thất bại của nhóm trung tá Văn Đông và đồng tá Nguyễn Chánh Thi, ông được chuyển đến thay đồng tá Thi làm trưởng ban đoàn Nhảy Dù. Trong cuộc đảo chánh từng trường Ngô Đình Diệm của các từng trường lãnh vào tháng 11-1963, ông bị tạm giam tại bộ từng trường tham mưu vì không từng trường trung từng trường Dương Văn Minh, người chỉ lãnh cuộc đảo chánh. Bị một số chức vụ như Nhảy Dù tạm thời, nhưng ngay sau đó được phục hồi. Đến tháng 1-1964, vẫn tiếp tục và trưởng ban Nhảy Dù, từng trường Viên là trưởng ban chính phía sau cuộc chuyển lý hội bộ từng trường Dương Văn Minh. Tháng 3-1964 được thăng chức trưởng từng trường sau khi bị từng trường khi đích thân chuyển huy cuộc hành quân nhảy dù vào căn cứ từng trường ở Giồng Bàng, Hoàng Ng. Tháng 10-1965 được chuyển Ban Lãnh Đạo Quốc Gia nhiệm làm từng trường tham mưu trong QLVNCH và tiếp tục trung từng trường. Trong thời gian bị ngừng của bốn năm 1966-67, từng trường Viên tham dự vào nhiệm vụ quy tập quân sự và chính trị trong nội bộ của Ủy Ban Lãnh Đạo Quốc Gia. Tháng 3-1967 tại Hội Nghị Từng trường Đến Guam, từng trường Viên đã đồng ý với từng trường Lyndon Johnson về một chiến lược cô lập CSBV, bằng cách lập một hàng rào phòng thủ dọc theo vĩ tuyến 17; hoặc là đánh từng trường qua các cơ sở hậu cần của CSBV ở Lào và Quốc Bình-Vĩnh Linh. Phía Hoa Kỳ không chấp thuận đề nghị, nhưng tài liệu cho thấy trong năm 1967 đồng từng trường William Westmoreland đã ra lệnh cho MACV soạn thảo một kế hoạch tấn công qua Lào có tên là Hành Quân El Paso. Năm 1967 một lần nữa ông được số tin từng trường của hội đồng các từng trường lãnh là một sĩ quan không chấp thuận khi được thăng chức đồng từng trường. Vào năm bắt đầu 1967 ông là sĩ quan đồng chỉ huy cho Hội Đồng Quân Lực giới quy tập số bộ từng trường giới trung từng trường Nguyễn Văn Thiệu và trưởng từng trường Nguyễn Cao Kỳ, khi cả hai đều muốn tranh chấp từng trường từng trường trong và đồng ý số từng trường của liên danh quân đội. Từ năm 1969 trở đi, vai trò của từng trường Viên như một từng trường tham mưu trong bộ lu mã đi khi từng trường từng trường Thiệu bắt đầu từ từ tiếp diễn quân đội từng trường qua liên từng trường từng trường thay vì qua từng trường quân giai cấp BTM. Theo những gì do đồng từng trường Viên viết, là ông đã được chuyển năm liên nhưng đều bị từng trường từng trường Thiệu bác bỏ. Trong những năm cuối của VNCH, vai trò từng trường tham mưu trong

Tiểu sử Cao Văn Viên (1921-2008)

Tài liệu: Nguyễn K. Phong

Tháng 13; Năm 2009, 29 Tháng 1 Năm 2009 13:18

Cao Văn Viên còn là một h. Ngày 28 tháng 4-1975 ông cùng Tr. Văn H. ông chấp thu. n. t. ch. c. a. t. ng Viên. Ông rời ch. c. v. và Vi. t. Nam m. t. ngày sau đó.

Tài liệu: Cao Văn Viên, The Final Collapse (1985); Những Ngày Cuối của VNCH (2003); Vietnam: What's Next? The Strategy for Isolation (1972); Lewis Sorley, Vietnam Chronicles: The Abrams Tapes, 1968-1972 (2004).

[Trích trong Tiểu sử Chiến Tranh Việt Nam của Nguyễn K. Phong]